

Phật giáo trong điêu khắc CHAMPA Ở BÌNH ĐỊNH

Nguyễn Thanh Quang

VÀO HẬU BÁN THẾ KỶ XVII, THIỀN SƯ NGUYỄN THIỆU – SIÊU BẠCH, THUỘC ĐÔNG THIỀN LÂM TẾ CHÁNH TÔNG ĐỜI THỨ 33, TỪ QUẢNG ĐÔNG – TRUNG HOA SANG VIỆT NAM, CHẨN TÍCH TẠI KHU ĐỒI LONG BÍCH THUỘC PHỦ QUI NHỊNH (BÌNH ĐỊNH NGÀY NAY). TẠI ĐÂY, THIỀN SƯ SÁNG LẬP CHÙA THẬP THÁP DI ĐÀ, NGÔI CHÙA ĐẦU TIÊN TRUYỀN BÁ PHẬT PHÁP THUỘC PHÁI THIỀN LÂM TẾ VÀ ĐƯỢC XEM LÀ NGÔI TỔ ĐÌNH CỦA PHÁI THIỀN LÂM TẾ VIỆT NAM. THẾ NHUNG, TRƯỚC ĐÓ NHIỀU THẾ KỶ, TẠI VÙNG ĐẤT BÌNH ĐỊNH NGÀY NAY (VIJAYA XUA) PHẬT GIÁO ĐÃ XUẤT HIỆN TRONG CÁC CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC, ĐIÊU KHẮC CỦA CHAMPA VÀ NHIỀU TÁC PHẨM NGHỆ THUẬT PHẬT GIÁO ÁY CÒN LUU GIỮ ĐẾN NGÀY NAY.

1. Sự hồn dung tin ngưỡng ở đền tháp Champa Bình Định

Những dấu tích văn hóa Champa để lại, cũng như tài liệu, thư tịch, bia ký đã công bố, hầu như chưa thấy hình ảnh, quy mô kiến trúc cung điện của vương quốc Champa xưa. Tất cả những công trình kiến trúc Champa hiện còn, chúng ta quen gọi là tháp bởi dựa trên cơ sở: diện tích mặt bằng rất nhỏ so với chiều cao của kiến trúc. Thực ra, đây là những đền dài người Chăm xây dựng để hiến dâng lên thần linh sự thiêng liêng nhất của

► Đối với Trúc Lâm nói riêng, nơi đã từng lưu giữ hình ảnh của một bậc thạch trụ của Phật giáo Việt Nam cận đại là một sự gần gũi, thân quen. ■

CHÚ THÍCH:

1. Nguyễn Lang, *Việt Nam Phật giáo sử luận*, tập 3, tr.631.
2. Nguyễn Lang, *Việt Nam Phật giáo sử luận*, tập 3, tr.631.
3. Tiểu sử HT Giác Tiên lưu trữ tại chùa Trúc Lâm.
4. Thích Viên Đạt, Quốc sư Phước Huệ - Danh tảng Bình Định.
5. Kỷ yếu Tưởng niệm Ôn Mật

Hiển, tr.21.

6. Dịch theo ý trong bài tán thán bằng chữ Hán của Quốc sư Phước Huệ, bản in năm 1960.

7. Trích bản dịch nghĩa của Tường Như, *Việt Nam Phật giáo sử lược*, Nxb. Tôn Giáo.

8. Trích bản dịch nghĩa của Tường Như, *Việt Nam Phật giáo sử lược*, Nxb. Tôn Giáo.

9. Lịch sử Phật giáo xứ Huế, tr.432.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Thích Hải Án, Hà Xuân Liêm (2006), *Lịch sử Phật giáo xứ Huế*, Nxb. Văn hóa Sài Gòn.

2. Thích Đồng Bổn (chủ biên) (1995), *Tiểu sử danh tăng Việt Nam*, Thành Hội Phật giáo TP. Hồ Chí Minh.

3. Thích Viên Đạt, "Danh tảng Bình Định", nguồn: www.chuabuuminh.vn.

4. Nguyễn Lang (2005), *Việt Nam Phật giáo sử lược*, Nxb. Văn Học, Hà Nội.

5. Kỷ yếu Tưởng niệm Ôn Mật Hiển, Từ Đàm Hải ngoại, Hoa Kỳ, 2007.

6. Tiểu sử Hòa thượng Thích Giác Tiên – chùa Trúc Lâm, Huế.

7. Thích Mật Thể (1960), *Việt Nam Phật giáo sử lược*, Phật học viện Trung phần ấn hành.

lòng mình. Người Chăm gọi những kiến trúc này là Kalan, có nghĩa là đền thờ.

Do tiếp thu nhiều luồng văn hóa, nên ở người Chăm không dẫn đến nhất thần luận một cách triệt để, mà kéo dài trong lịch sử tình trạng đa nguyên tín ngưỡng và hỗn dung tín ngưỡng. Biểu hiện rõ nét nhất là vua Chăm đã cho xây khu Thánh địa Mỹ Sơn thờ các thần Ấn Độ giáo, đồng thời lại xây dựng khu đền Đồng Dương thờ Phật.

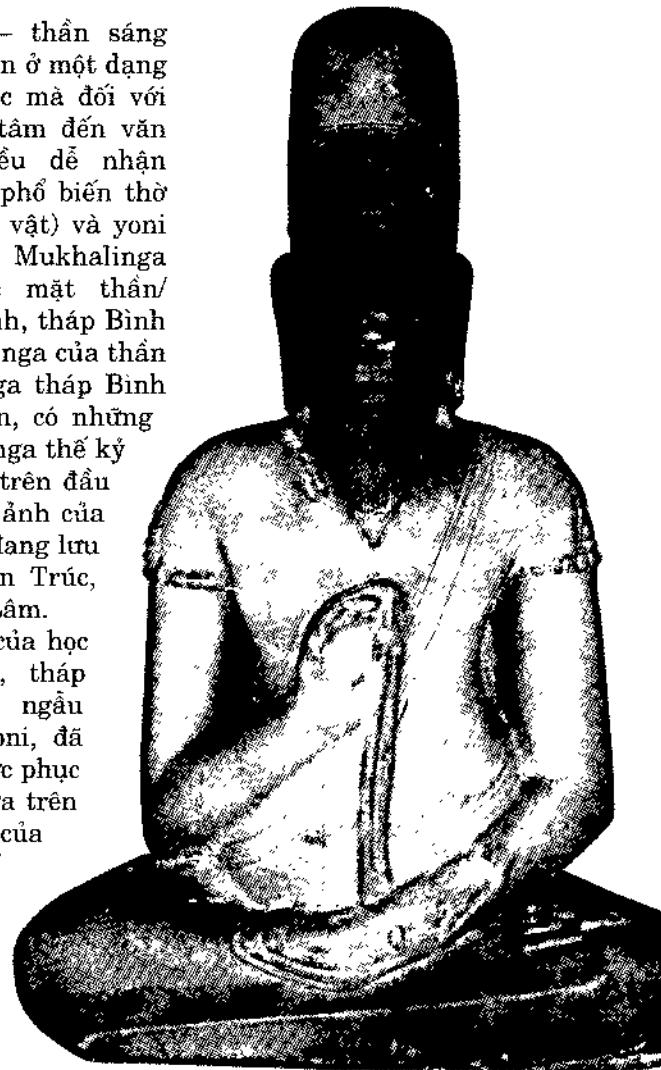
Di tích đền tháp Champa ở Bình Định không để lại một khu thánh địa như Mỹ Sơn hay một Phật viện như Đồng Dương. Một số nhà Champa học cho rằng: khu Thánh địa của người Chăm ở vùng Vijaya (Bình Định ngày nay) nằm trong nội thành Đồ Bàn đã bị sụp đổ. Những tượng thờ và trang trí ở đền tháp hiện còn là một minh chứng đậm nét về sự độc đáo của tinh hồn dung tín ngưỡng ở đền tháp Champa Bình Định. Mặc dù, đa nguyên tín ngưỡng và hỗn dung tín ngưỡng nhưng Bà la môn giáo vẫn là đặc trưng chủ đạo trong đời sống tôn giáo của vua chúa Champa. Tượng thần Shiva của người Chăm được thể hiện nhiều động thái khác nhau để thể hiện sức mạnh và quyền uy đa dạng ở thần. Thần Shiva Trà Kiệu (thế kỷ V) to lớn, đồ sộ như một lực sĩ. Thần Shiva Mỹ Sơn (thế kỷ VII - VIII) thể hiện ở dạng nữ thần nông nghiệp. Thần Shiva Khuông Mỹ (thế kỷ VII - VIII) lại say đắm trong điệu múa Tân-đa-ba. Thần Shiva Đồng Dương (thế kỷ IX - X) ngồi trên bệ như một thần tháp Chàm với tinh thần hướng nội... Đến thần Shiva chùa Phật Lối, Quy Nhơn, Bình Định (thế kỷ XIII) với tư thế ngồi xếp bằng kiểu kiết già, tay lẩn tràng hạt, thể hiện sự tịnh tâm của đức Phật từ bi, bác ái. Như vậy, thần Shiva Bình Định được người Chăm diễn tả rất độc đáo: "luồng giáo nhất thể".

Thần Shiva – thần sáng tạo được biểu hiện ở một dạng thiêng liêng khác mà đối với bất cứ ai quan tâm đến văn hóa Champa đều dễ nhận thấy, đó là việc phổ biến thờ các linga (dương vật) và yoni (âm vật) hoặc Mukhalinga (linga được tạc mặt thần/vua). Ở Bình Định, tháp Bình Lâm là đền thờ linga của thần Shiva. Chiếc linga tháp Bình Lâm bằng đá lớn, có những biểu hiện kiểu linga thế kỷ X, ở các chi tiết trên đầu mút đặc tả hình ảnh của dương vật, hiện đang lưu giữ ở chùa Thiên Trúc, cạnh tháp Bình Lâm.

Theo tài liệu của học giả người Pháp, tháp Đôi vốn thờ bộ ngầu tượng linga – yoni, đã bị thất lạc và được phục chế năm 2008 dựa trên cơ sở bản vẽ của H.Parmentier. Ở khu vực chùa Tháp Tháp, H.Parmentier cũng đã phát hiện một mảnh Mukhalinga.

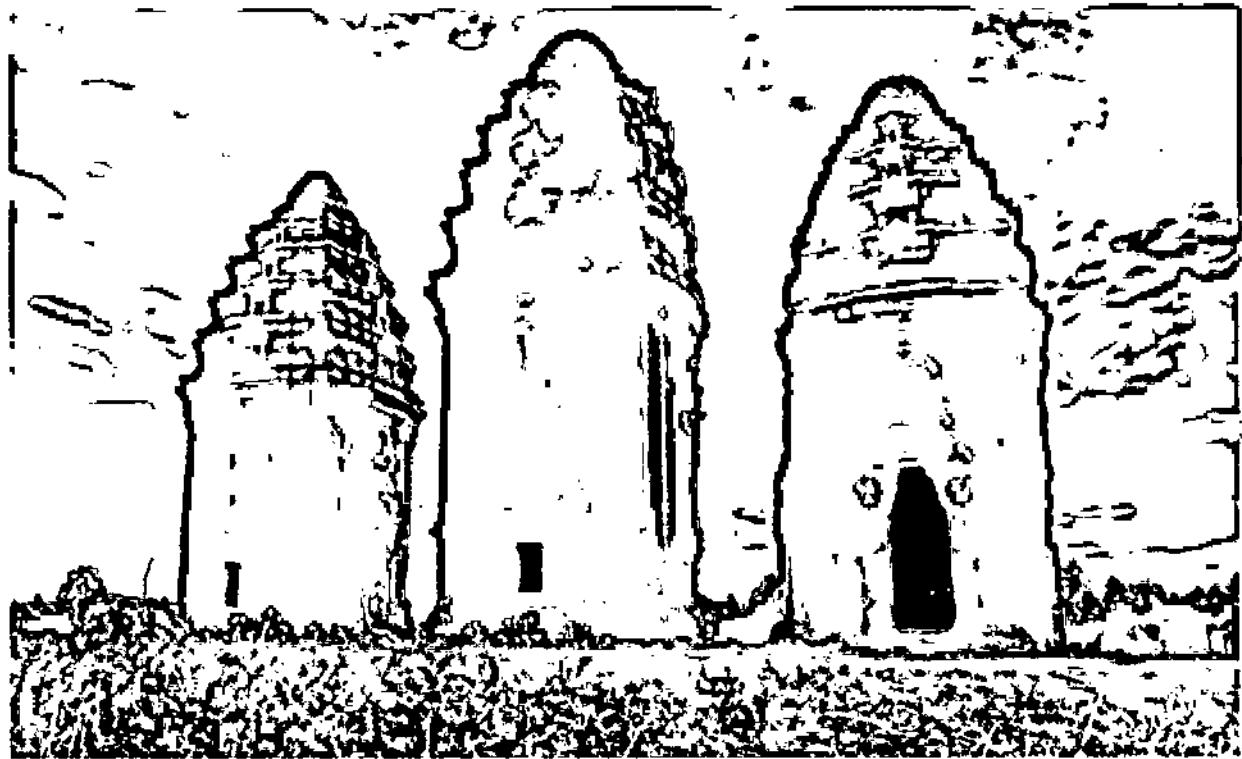
Sen - biểu tượng thường gắn với Phật giáo

được thể hiện khá đậm đặc ở đền tháp Champa Bình Định bên cạnh biểu tượng thờ là bầu sữa mẹ, như đài thờ tạc 23 bầu vú phụ nữ đầy đặn, căng tròn, chiều cao 9cm, đường kính 11cm, được thể hiện quanh bệ tròn đường kính 0,97m, trên mặt bệ là một hoa sen 8 cánh bằng nhau (thế kỷ XI-XII). Bảo tàng Chàm Đà Nẵng). Bệ thờ tháp Mầm cao 0,31m, thể hiện hình ngực phụ nữ với 7 bầu sữa căng tròn, phía trên và phía dưới bầu sữa là hai dãy hoa văn hình cánh sen (thế kỷ XII. Bảo tàng Lịch sử Việt Nam TP. Hồ Chí Minh). Hoặc những dây bầu sữa và hoa văn cánh sen khắc tạc trên đá xếp vòng khép kín chung quanh



Tượng thần Siva nhìn từ chính diện

chân tháp Dương Long, ở trên đỉnh các tháp là hoa sen nhiều lớp hướng lên trên. Việc tôn thờ những hình ngực phụ nữ ở kiến trúc đền tháp Champa, dường như chỉ tập trung ở phong cách Bình Định. Vì thế, tất cả những bệ thờ dạng hình ngực phụ nữ là biểu tượng tôn thờ của môn đồ Mật tông ta phái. Phái này thường chú trọng tôn thờ nguyên lý âm (Sakti) và coi đó là năng lực sáng tạo. Những người theo phái Mật tông đôi khi nhân hóa những Sakti thành những người vợ của các thần thánh hoặc nữ vương theo thánh ấy. Đối với người Chăm, việc tôn thờ này còn có ý nghĩa liên quan đến yếu tố mẫu hệ và tục thờ Quốc mẫu.



Tháp Dương Long, Tây Sơn, Bình Định

Phù điêu 10 thiên nữ bằng đá trong lòng tháp Thủ Thiện chứng tỏ tính phúc tạp về mặt thờ phung của ngôi tháp phong cách Bình Định này. Mảng tường hậu của bàn thờ bao quanh dài trang trí ô khâm hình cung nhọn khoét sâu vào mặt tường vài phân, ốp 10 thiên nữ bằng đá, nhô nửa người ra khỏi chân tường. Tất cả các thiên nữ đều chắp tay trước ngực trong tư thế giống nhau và mang y trang như: đeo vòng ở bắp tay, đội mũ hình chóp cao. Thiên nữ trên cùng có vầng hào quang cao, nhọn đầu; ba thiên nữ ở hàng tiếp theo có vầng hào quang thấp, hình bầu dục, nhiều vòng; sáu thiên nữ ở hai hàng bên dưới chỉ tựa đầu vào mảng đá tron hình vòng cung phía sau.

Thế nhưng, cũng tại tháp Thủ Thiện, những năm 30 của thế kỷ XX linh mục Escalère đã tìm thấy một pho tượng Phật cổ rất có giá trị về nghệ thuật. Đức Phật ngồi ở tư thế Sattraparyanka (chân no đặt nằm trên chân kia) nếp xếp của tấm áo cà sa xuôi theo đồi chân, bàn tay trái đặt nằm trên đùi và bàn tay phải giơ lên

trước ngực với lòng bàn tay quay ra phía trước. Theo nhà nghiên cứu J.Boisselier, tượng Phật Thủ Thiện có nhiều nét khác hẳn truyền thống tượng Phật Ấn Độ và Đông Nam Á và rất gần với truyền thống tượng Phật Champa thuộc phong cách Đồng Dương (nửa sau thế kỷ IX), một phong cách chịu nhiều ảnh hưởng nghệ thuật Phật giáo Trung Quốc...

Những di tích đền tháp Champa hiện còn nói chung và tháp Champa Bình Định nói riêng, đã cho thấy người Chăm dùng những hình thức tôn giáo Ấn Độ để biểu hiện những tín ngưỡng bản địa, đó là sự hỗn dung tín ngưỡng.

2. Phật giáo trong điêu khắc Champa Bình Định

Trong tiến trình lịch sử của dân tộc Chăm, bên cạnh Bà la môn giáo, Phật giáo đã chiếm một vị trí khá quan trọng trong đời sống tâm linh. Do những biến động của lịch sử, xã hội và thời gian, nhiều di tích, di vật ngày nay đã bị mai mít, mất đi hoặc thất

tán. Đầu thế kỷ XX, khi tiến hành điều tra khảo sát các di tích Champa ở Bình Định, các nhà nghiên cứu đã phát hiện một số hiện vật điêu khắc văn hóa Champa liên quan đến Phật giáo được chế tác bằng nhiều chất liệu khác nhau như đồng, đá, đất nung.

Theo một số nhà nghiên cứu, Phật giáo có mặt trong cộng đồng cư dân Chăm từ những năm trước Công nguyên. Tuy nhiên, tư liệu liên quan đến Phật giáo được biết sớm nhất là bia Vô Cạnh (Nha Trang), khoảng thế kỷ II-III. Nội dung bia cho thấy ảnh hưởng sâu sắc của Phật giáo đối với người Chăm lúc bấy giờ. Theo L. Finot, nhà vua dựng bia thể hiện ý thức về sự bất thường của cuộc đời, lòng trắc ẩn đối với chúng sinh, sự hy sinh của cái của mình cho lợi ích người khác theo tinh thần Phật pháp. Tại Bình Định - vùng đất Vijaya cổ, các tác phẩm Phật giáo Champa được biết đến khá nhiều. Hiện nay, những tác

phẩm này được bảo quản ở các bảo tàng trung ương, địa phương và một số còn lưu giữ trong các ngôi chùa tại Bình Định.

Tượng Lokesvara (Bồ tát) Bình Định bằng chất liệu đồng (niên đại thế kỷ IX-X) thể hiện đứng, đầu đội Usnisa hình chóp cao, đỉnh bằng, phía trước thể hiện đức Phật ngồi thiền định giữa trán có tuệ nhãn, tai dài đeo trang sức chảy xuống vai, thân tượng thon để trần, có 4 tay, cao 0,64m. Đầu tượng Phật Bình Định bằng đá cao 0,29m, từ kiểu tóc đến sóng mũi, khuôn mặt ánh hưởng phong cách tượng Phật Ấn Độ. Những hiện vật này đang lưu giữ tại cổ viện Chàm Đà Nẵng.

Trong những năm gần đây, một số tượng Bồ tát, tượng Phật Champa Bình Định được phát hiện và bảo quản ở một số chùa thuộc thị xã An Nhơn, thị trấn Tuy Phước, thành phố Quy Nhơn và Bảo tàng Bình Định. Chùa Giác Hoàng, An Nhơn hiện đang lưu giữ một bức phù điêu hình lá đề tạc hình Bồ tát cao 0,8m, ngang 0,5 m được thể hiện trong tư thế ngồi thiền định kiểu bán già, tay phải lân chuỗi hạt, lòng bàn tay trái đỡ dưới chuỗi hạt, thân để trần, bụng quần thắt lưng 3 lớp, đầu đội mũ hình chóp cao có hình Phật tổ. Đây là dạng Quan Âm Bồ tát trong Phật giáo Champa, niên đại thuộc thế kỷ XIII-XIV.

Thị trấn Tuy Phước có cột đá hình rắn xòe tán che cho đức Phật. Hiện nay, tượng này đang lưu giữ tại chùa Hòn Long. Cột đá có chiều cao 3,7m chia làm hai phần, phần dưới chân cao 0,9m, phần trên 2,8m với hình minh rắn tròn cong, từ cổ rắn xòe 7 chiếc đầu vươn ra tạo tán che gọn

hình tượng đức Phật đang ngồi thiền định. Phần mặt tượng bị bào mòn hơi khó nhận biết, niên đại thuộc thế kỷ XII.

Chùa Phước Sa xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn hiện đang lưu giữ 2 pho tượng Phật bằng đồng. Tượng thứ nhất cao 0,5m trong tư thế ngồi thiền. Tượng thứ hai cao 0,91m (cả đế) trong tư thế một chân co, một chân duỗi, khuôn mặt gầy, mũi cao. Tượng có 8 tay, mỗi tay một tư thế và cầm các nghi vật như: quả bầu, tràng hạt, đầu rắn, quạt. Phía sau tượng có vòng hào quang hình tròn. Đây là tượng Lokesvara, một vị Bồ tát của phái đại thừa niêm đại thế kỷ IX-X.

Bảo tàng Bình Định hiện lưu giữ 6 tiêu bản điêu khắc Phật giáo Champa Bình Định: 1 tượng đất nung và 5 phù điêu sa thạch đều có kích thước nhỏ. Phù điêu lớn nhất cao 40cm. Đầu tượng bằng đất nung tìm thấy ở tháp Đôi, Quy Nhơn có trán rộng, 2 trái tai dài, cao 19cm, rộng 13cm. Các phù điêu sa thạch được tạc ở tư thế ngồi trên đài sen, hai chân gập chụm lòng bàn chân vào nhau, hai tay cầm 2 búp sen hoặc hai chân xếp bằng kiểu kiết già, chân phải đặt trên chân trái, 2 bàn tay chồng ngửa lên nhau trước bụng, đầu đội vương miện, 2 tai đeo trang sức, mình mặc sampot, xung quanh trang trí hoa văn hình ngọn lửa.

Sự du nhập và nở rộ của văn hóa Ấn Độ vào Nam Á, đã truyền bá Phật giáo vào Champa khoảng thế kỷ I sau Công nguyên. Cùng với sự phát triển phồn thịnh, tính ưu việt của văn hóa Ấn Độ làm biến chuyển văn hóa bản địa tiên

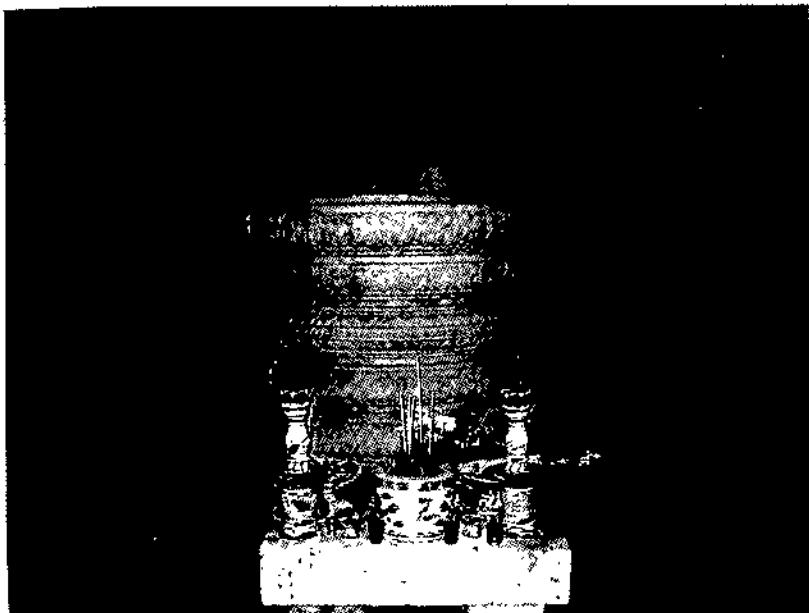
Champa, đưa đến một văn hóa Champa.

3. Sự tương đồng Việt - Chăm về vùng đất thiêng

Người xưa nhìn nhận trong bao la có một khối sinh lực nào đó ở tầng trên. Dòng sinh lực vũ trụ này dần được đồng nhất với mọi nguồn hạnh phúc, chảy xuống mặt đất, làm nảy nở thành sự sống. Nhưng dòng chảy thiêng liêng ấy chỉ xảy ra ở những mảnh đất hội được các điều kiện nhất định nào đó, mà bằng kinh nghiệm con người đã nhận thấy được. Nơi đó, họ thường dựng các kiến trúc tín ngưỡng, tôn giáo.

Các công trình kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng xưa nhất hiện còn trên vùng đất Bình Định ngày nay đó là các đền tháp Champa. Đối với đền tháp phục vụ cho mục đích tôn giáo, việc lựa chọn địa điểm, cảnh quan đảm bảo các yếu tố tâm linh, vị trí xây dựng các đền tháp đều có nghiên cứu kỹ, phù hợp với ý nghĩa văn hóa mà các đền tháp muốn truyền đạt. Theo quan niệm của người Champa, những công trình xây dựng liên quan đến các loại hình kiến trúc đền tháp là thuộc về nhà vua. Do đó, việc lựa chọn vị trí xây dựng càng nghiêm ngặt hơn và do nhà vua quyết định.

Địa điểm người Chăm chọn xây dựng tháp thường là các gò đất cao, đồi núi, vị trí như vậy trước hết thỏa mãn là biểu tượng núi Mêru – nơi cư ngụ các thần linh Ấn Độ giáo. Gò, núi cao còn được coi là biểu tượng hóa thân của thần Visnu thành rùa đội núi Mêru nổi lên theo huyền thoại khuấy sửa biển trong sử thi Ấn Độ. Vị trí này có thể còn được trông



Linga-Yoni trong tháp Dôrê, Bình Định

thấy tháp từ xa, án ngữ cả một vùng rộng lớn, tạo nên vẻ uy nghi, tôn nghiêm cho công trình kiến trúc như chức năng nó đảm nhận.

Dối với người Việt, sự hình thành làng xóm có vai trò to lớn của các yếu tố tinh thần là tinh họ hàng, nghĩa xóm giềng và nhiều phong tục tập quán khác mang màu sắc truyền thống huyền nhiệm. Có những tập tục muôn tạo sức mạnh buộc mọi người tin theo đất thần bí hóa thành thuyết phong thủy. Gạt đi cái vỏ mê tín, thì phong thủy là nước và gió, tức biểu hiện của địa hình có cao thấp để hướng dẫn dòng chảy của nước và sự chuyển động của gió, mà làng xóm và nhà cửa phải biết lợi dụng để tạo sự hài hòa với thiên nhiên. Thế đất đẹp phải có núi đồi, gò bãi hay đường bờ từ phía sau tỏa ra vây bọc hai bên rồi cùng chầu vào, hoặc những điểm cao đột khởi làm án che phía trước hay làm chuẩn để tựa phía sau, và đổi lại là những vùng thấp tụ thủy làm minh đường ở mặt trước hay làm náo đường ở đằng sau, có đứt đoạn đột khởi, lại có liền dải hai bên phải và trái tạo nên sự đằng đối nhịp nhàng.

Nếu các đền tháp Champa hầu hết xây dựng trên gò đồi cao hoặc núi cao, cửa quay hướng Đông, nhìn ra biển, đón dương khí... thì các công trình tín ngưỡng, tôn giáo của người Việt: miếu, đình, đền, chùa cũng thường được xây trên gò đồi và sườn núi, mặt quay hướng Nam hoặc Đông Nam, nhìn về cõi ly minh, đón dương khí.

Quan niệm về địa cuộc, về đất thiêng của người Chăm và người Việt có những nét tương đồng. Thực tế đã chứng minh: tại khu phế tháp Tân Kiều (Nhơn Mỹ, An Nhơn) có chùa Bửu Sơn, phế tích Gò Tam Tháp (Nhơn Hậu, An Nhơn) có chùa Nhan Sơn, phế tích Thập Tháp (Nhơn Thành, An Nhơn) có chùa Thập Tháp, phế tích Khánh Vân (Phước Quang, Tuy Phước) có miếu làng; chân tháp Dương Long (Tây Bình, Tây Sơn) có miếu Thanh Minh, chân tháp Bánh Ít (Phước Hiệp, Tuy Phước) có chùa Nguyên Thiều; cạnh tháp Bình Lâm (Phước Hòa, Tuy Phước) có chùa Thiên Trúc và đình Bình Lâm (bị sập trong chiến tranh); bên cạnh Tháp Dôrê thành phố Quy Nhơn vừa có chùa Tháp Dôrê vừa có miếu

Thanh minh...

Những tác phẩm Phật giáo Champa Bình Định, ngoài sự ảnh hưởng của nghệ thuật Phật giáo Ấn Độ còn có ảnh hưởng rất lớn của Phật giáo Campuchia thuộc phong cách nghệ thuật tiên Angkor. Mặt khác, những phát hiện điêu khắc Phật giáo Champa Bình Định góp phần chứng minh Phật giáo đã tồn tại và chiếm vai trò quan trọng theo suốt chiều dài lịch sử của cộng đồng cư dân Chăm. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Phan Xuân Biên, Phan An, Phan Văn Dốp, *Văn hóa Chăm*, Nxb Khoa học Xã hội, năm 1991.
2. Ngô Văn Doanh, *Tháp cổ Champa huyền thoại và sự thật*, Nxb Văn hóa Thông tin Hà Nội, năm 1994.
3. Ngô Văn Doanh, *Văn hóa cổ Champa*, Nxb Văn hóa Dân tộc, năm 2002.
4. Ngô Văn Doanh, *Thánh địa Mỹ Sơn*, Nxb Trẻ, năm 2004.
5. Dorohiem, Dohamide, *Dân tộc Chăm lược sử*, Nhà in Lê Văn Phước, Sài Gòn, năm 1965.
6. Lộc Xuyên - Đặng Quý Dịch, *Những ngôi chùa tiêu biểu trong tỉnh Bình Định*, Nxb Đà Nẵng, năm 2012.
7. Nguyễn Duy Hinh, *Tháp cổ Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, năm 1992.
8. Thích Viên Kiên, *Chùa Tháp Tháp Dôrê và Tổ sư Nguyên Thiều - Siêu Bạch*, Tổ đình Tháp Tháp ấn hành, năm 2004.
9. Lê Đình Phụng, *Di tích Văn hóa Champa ở Bình Định*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, năm 2002.
10. Trần Bá Việt (chủ biên), *Đền tháp Champa Bí ẩn xây dựng*, Nxb Xây Dựng, năm 2007.